

Bản án số: 20/2021/HSST
Ngày: 15/12/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Mạnh Trang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Thật; Ông Giàng A Linh

Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Thị Tuyết, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thanh, kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2021/HSST, ngày 15 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2021/QĐXXST –HS, ngày 30 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Vàng Thị C - Tên gọi khác: không; Sinh năm: 1967; sinh tại: xã Tà Tổng, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu. Nơi thường trú: Bản Cao Chải, xã Tà Tổng, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu; Nghề nghiệp: trồng trọt; Đoàn, Đảng: không; Trình độ học vấn: không; Dân tộc: Mông; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Vàng Vả S - đã chết; Con bà: Giàng Thị Ch - đã chết; Bị cáo có chồng là Giàng Giả D - sinh năm: 1966, bị cáo có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1995, con nhỏ nhất sinh năm 2004; Tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 22/06/2021 đến ngày 28/6/2021 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt tại phiên tòa.

* Người phiên dịch cho bị cáo: ông Vừ A L - Sinh năm: 1987; trú tại khu phố 8, thị trấn Mường Tè, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu - Có mặt

* Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Công Hưởng, trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu - Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 30 ngày 20/6/2021, Vàng Thị C, đang ở lán nương của Cá, tại khu vực Nậm Kha Á thuộc địa phận giáp danh giữa xã Tà Tổng và xã Nậm Khao thì có một người đàn ông dân tộc Mông đi vào lán của C, qua trao

đôi C đã mua được của người đàn ông 01 gói thuốc phiện và 02 gói Heroine (trong đó 01 gói được gói bằng mảnh ni lon xanh và 01 gói được gói bằng ni lon màu trắng bên trong có chứa 11 gói nhỏ Heroine), C mua số thuốc phiện và Heroine với số tiền 1.000.000 đồng. Mua được thuốc phiện và Heroine, C lấy gói thuốc phiện chia làm 03 gói nhỏ, 02 gói C gói bằng mảnh ni lon trắng, 01 gói C gói bằng mảnh ni lon màu xanh, chia thuốc phiện xong, C gói 01 gói thuốc phiện với số Heroine mua được cho vào 01 chiếc hộp kim loại màu trắng có nắp đậy, cất giấu cùng 02 gói thuốc phiện tại đầu giường ngủ trong lán của C. Đến khoảng 20 giờ 40 phút ngày 21/6/2021, C lấy 01 gói thuốc phiện cùng 01 bộ bàn đèn ra để sử dụng (hút) thì tổ Công tác công an xã Tà Tổng, Nậm Khao và Công an xã Mường Tè phát hiện, thu giữ của C 01 gói chất nhựa dẻo, màu nâu đen, có mùi hắc được gói ngoài bằng 01 mảnh ni lon màu trắng và 01 bộ bàn đèn tự tạo dùng để hút thuốc phiện. Tiếp tục kiểm tra, tổ công tác phát, hiện thu giữ tại đầu giường ngủ của C 01 gói chất nhựa dẻo, màu nâu đen, có mùi hắc được gói bằng mảnh ni lon màu trắng và 01 hộp kim loại bên trong có chứa 01 gói chất nhựa dẻo, màu nâu đen, có mùi hắc được gói bằng mảnh ni lon màu xanh và 02 gói bột khô, vón cục màu trắng, trong đó 01 gói được gói bằng mảnh ni lon màu xanh, 01 gói được gói bằng mảnh ni lon màu trắng bên trong có 11 gói nhỏ (trong đó 08 gói được gói bằng mảnh ni lon màu trắng, 03 gói được gói bằng mảnh ni lon màu xanh), như vậy tổng số gói chất nhựa dẻo, màu nâu đen, thu giữ là 03 gói (ký hiệu từ gói 13 đến gói 15) và tổng số gói bột khô, vón cục màu trắng thu giữ là 12 gói (được ký hiệu từ gói 01 đến gói 12), C khai nhận số chất nhựa dẻo, màu nâu đen và số bột khô, vón cục, màu trắng thu giữ, đây là thuốc phiện và Heroine của C, C mua với mục đích để sử dụng.

Qua xác định khối lượng và giám định chất ma túy, đã xác định 12 gói chất bột khô, vón cục, màu trắng (có ký hiệu từ gói 01 đến gói 12) thu giữ của Vàng Thị C có tổng khối lượng là 0,68 gam và 03 gói chất nhựa dẻo, màu nâu đen, ký hiệu từ gói 13 đến gói 15 có tổng khối lượng là 20,27 gam, tại bản Kết luận giám định số: 556/GĐ-KTHS, ngày 26/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận 12 mẫu bột khô, vón cục, màu trắng (ký hiệu từ gói 01 đến gói 12) thu giữ của Vàng Thị C gửi đến giám định đều là ma túy, loại Heroine; 03 gói chất nhựa dẻo, màu nâu đen, có mùi hắc (ký hiệu từ gói 13 đến gói 15), thu giữ của Vàng Thị C gửi đến giám định đều là ma túy, loại thuốc phiện.

Tại Cáo trạng số: 87/CT- VKS- MT, ngày 15 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè đã truy tố bị cáo Vàng Thị Cá về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vàng Thị C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38, Điều 50; điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 BLHS. Xử phạt bị cáo Vàng Thị C từ 01 năm 04 tháng tù đến 01 năm 08 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, vì bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có điều kiện thi hành.

Về vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy gồm: 13,11 gam thuốc phiện còn lại sau giám định; 16 mảnh ni lon còn lại sau khi cân xác định trọng lượng vật chứng (*trong đó 11 mảnh ni lon màu trắng và 05 mảnh ni lon màu xanh*); 01 bộ bàn đèn tự tạo.

Về án phí hình sự sơ thẩm đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo vì bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế đặc biệt khó khăn.

Người bào chữa cho bị cáo Vàng Thị C, trình bày luận cứ bào chữa, người bào chữa nhất trí với luận tội về tội danh và đề nghị về án phí, hình phạt bổ sung, các điều khoản áp dụng của kiểm sát viên. Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 249. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức thấp nhất của khung hình phạt. Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo, vì bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV, đề nghị miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo vì bị cáo có điều kiện kinh tế khó khăn.

Tại phiên tòa bị cáo Vàng Thị C khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, lời khai của bị cáo là thống nhất, phù hợp với các lời khai tại cơ quan Điều tra; bị cáo nhất trí với ý kiến bào chữa của người bào chữa, không có ý kiến gì bổ sung; Bị cáo nhất trí luận tội và đề nghị của kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận, không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Bị cáo có ý kiến xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN;

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu và Điều tra viên, Kiểm sát viên được phân công điều tra, truy tố, trong quá trình thực hiện đã tuân thủ đúng theo quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Do nghiện chất ma túy, vào ngày 20/6/2021, tại lán nương thuộc khu vực Nậm Kha A, giáp danh giữa xã Tà Tổng và xã Nậm Khao, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu Vàng Thị C đã mua được 01 gói thuốc phiện và 02 gói Heroine (trong đó 01 gói được gói bằng 01 mảnh ni lon màu xanh, 01 gói được gói bằng mảnh ni lon màu trắng bên trong chứa 11 gói nhỏ Heroine) của một người đàn ông dân tộc Mông, C không biết tên với số tiền 1.000.000 đồng, C mua với mục đích để sử dụng. Mua được Heroine và thuốc phiện, C lấy gói thuốc phiện chia ra 03 gói rồi, lấy 01 gói thuốc phiện cùng với số Heroin cho vào 01 hộp kim loại cùng với 02 gói thuốc phiện cất giấu vào đầu giường ngủ tại lán nương của C. Đến khoảng 20 giờ 40 phút ngày 21/6/2021, C lấy 01 gói thuốc phiện cùng 01 bộ bàn đèn tự tạo ra để sử dụng, thì bị tổ công tác công an xã Tà Tổng, công an xã Nậm Khao, công an xã Mường Tè phát hiện thu giữ của C 01 gói thuốc phiện và 01 bộ bàn đèn tự tạo, qua kiểm tra đã thu giữ thêm tại đầu giường ngủ của C 01 gói thuốc phiện, 01 hộp kim loại bên trong chứa 01 gói thuốc phiện và 12 gói Heroine. Số thuốc phiện thu giữ của Vàng Thị C là 03 gói có tổng khối lượng là 20,27 gam, số Heroine thu giữ của Vàng Thị C là 12 gói có tổng khối lượng 0,68 gam.

Như vậy khẳng định, hành vi của Vàng Thị C đã phạm vào tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do vậy, Cáo trạng số 87/CT - VKS - MT, ngày 15 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè truy tố đối với Vàng Thị C về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ việc mua Heroine và thuốc phiện tàng trữ để sử dụng là vi phạm pháp luật, nhưng do nghiện chất ma túy, nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm vào chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân, bị cáo Vàng Thị C có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo là người nghiện chất ma túy, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS cần được xem xét áp dụng cho bị cáo; bị cáo là người dân tộc thiểu số, không có trình độ học vấn, sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, hiểu biết pháp luật còn có phần hạn chế nhất định, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS cần được áp dụng cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ và tại phiên tòa, xét thấy, bị cáo Vàng Thị C là người nghiện chất ma túy, hoàn cảnh

kinh tế khó khăn, không có điều kiện thi hành, Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Trong vụ án này, theo lời khai của Vàng Thị C, số ma túy C có được là do C mua của một người đàn ông dân tộc Mông, nhưng C không biết rõ lai lịch của người này, nên không có cơ sở để điều tra xử lý được đối với người này.

[6] Về vật chứng: Đối với những vật chứng thu giữ còn lại gồm: 13,11 gam thuốc phiện còn lại sau khi trích đi giám định; 16 mảnh ni lon còn lại sau khi cân xác định khối lượng vật chứng; 01 bộ bàn đèn tự tạo, đây là chất cấm lưu hành và công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội cần phải tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Xét thấy, bị cáo Vàng Thị C là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn, Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ và một phần ý kiến của người bào chữa là có căn cứ Hội đồng xét xử cần phải chấp nhận. Đối với ý kiến của người bào chữa đề nghị xử phạt bị cáo ở mức thấp nhất của khung hình phạt, xét thấy, căn cứ tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cũng như công tác đấu tranh, phòng chống các loại tội phạm về ma túy tại địa phương, cần phải có mức hình phạt trên mức khởi điểm của khung hình phạt vừa đảm bảo thời gian để bị cáo cai nghiện, vừa dẫn dắt, giáo dục phòng ngừa chung. Do vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận ý kiến này của người bào chữa.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50; điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về án phí, lệ phí.

1. Tuyên bố bị cáo Vàng Thị C phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*". Xử phạt bị cáo Vàng thị C 01 năm 04 tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo đi thi hành, được khấu trừ thời gian tạm giữ là 06 ngày, kể từ 08 giờ 40 phút ngày 22/6/2021 đến 08 giờ 40 phút ngày 28/6/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy gồm: 13,11 gam thuốc phiện; 16 mảnh ni lon còn lại sau khi cân xác định khối lượng vật chứng và 01 bộ bàn đèn tự tạo dùng để hút thuốc phiện.

Toàn bộ vật chứng trên hiện đang được thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường tè, tỉnh Lai Châu, theo biên bản giao nhận vật chứng số 22 ngày 15/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu.

3. Về án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vàng Thị C.

Án xử công khai, có mặt bị cáo, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu để xem xét theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Công an huyện;
- Thi hành án hình sự;
- VKSND huyện;
- Thi hành án dân sự huyện;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà
(Đã ký)
Đỗ Mạnh Trang